TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN CẦU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2019/HS-ST
Ngày 21-5-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU – TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trang Thái Châu.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Lê Thanh Sơn;
Ông Nguyễn Văn Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tiến Danh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2019, tại Nhà Văn hoá ấp Long Phi, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/HSST-QĐ ngày 09 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng B, sinh năm: 1995 tại huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Trương Thị H; vợ: Nguyễn Thị Loan M (đã ly hôn) và 01 người con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: ngày 01-4-2016, bị Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phúc thẩm tuyên phạt 03 tháng tù, đến ngày 24-4-2016 chấp hành xong. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21-3-2019 cho đến nay. Có mặt

Bị hại: Ông Hồ Tuấn C, sinh năm 1993; địa chỉ: khu phố X1, thị trấn Y1, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm: 1966; địa chỉ: ấp X, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do quen từ trước và có ý định chiếm đoạt xe mô tô biển số 70C1-214.xx của Hồ Tuấn C nên vào lúc 22 giờ ngày 22-11-2018, khi Hồ Tuấn C đang ở nhà Nguyễn Hoàng B tại ấp X, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh thì Hoàng B nói dối mượn xe mô tô biển số 70C1-214.xx đi chơi, Tuấn C đồng ý. Sau khi nhận được xe, Hoàng B điều khiển sang Campuchia cầm cố cho người dân Campuchia (không rõ lai lịch) được 12.000.000 đồng và 200 USD đánh bạc thua hết. Đến ngày 25-11-2018, tiếp tục nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của Tuấn C nên Hoàng B yêu cầu Tuấn C đi mượn 21.000.000 đồng để chuộc lại xe, Tuấn C đồng ý và mượn tiền anh Nguyễn Phương N đưa cho Hoàng B. Ngày 06-12-2018, nhận được 21.000.000 đồng, Nguyễn Hoàng B sang Campuchia không chuộc xe của Tuấn C ra mà lấy số tiền 1.400.000 đồng chuộc xe mô tô không rõ biển số của cha ruột là ông Nguyễn Văn D (xe do Hoàng B cầm cố trước đó), số tiền còn lại đánh bạc thua hết. Ngày 16-12-2018, do chưa nhận được xe và tiền bồi thường nên Tuấn B đến Công an xã Y trình báo sự việc yêu cầu giải quyết. Ngày 17-12-2018, Công an xã Y chuyển hồ sơ vụ việc đến Công an huyện Bến Cầu giải quyết theo thẩm quyền. Tại Cơ quan điều tra, Hoàng B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Kết luận định giá tài sản số: 57/KL-HĐĐG ngày 24-12-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh kết luận: Xe mô tô biển số 70C1 – 214.xx có giá trị là 42.000.000 (bốn mươi hai triệu đồng).

Về bồi thường thiệt hại: anh Hồ Tuấn C yêu cầu bị cáo Nguyễn Hoàng B bồi thường tổng cộng 63.000.000 đồng, bị cáo Hoàng B chưa bồi thường. Đối với số tiền 21.000.000 đồng anh Hồ Tuấn C mượn của anh Nguyễn Phương Nam thì Hồ Tuấn C đã trả cho anh Nguyễn Phương Nam xong.

Về thu giữ vật chứng: không có.

Kê biên tài sản: Nguyễn Hoàng B không có tài sản nên Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh không kê biên tài sản.

Việc cầm cố xe mô tô của ông Nguyễn Văn D, do ông D đồng ý nên không xử lý Hoàng B về hành vi này.

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Hoàng B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, cùng vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số: 28/CT-KSĐT ngày 24 tháng 4 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố Nguyễn Hoàng B về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội dB, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Hoàng B từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Bị hại - anh Hồ Tuấn C yêu cầu bị cáo Nguyễn Hoàng B bồi thường tổng số tiền 63.000.000 đồng, yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự theo qui định pháp luật. Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - ông Nguyễn Văn D không yêu cầu xử lý đối với bị cáo Nguyễn Hoàng B. Việc bị cáo mang xe mô tô của ông D đi cầm cố được sự đồng ý của ông D, ông D không yêu cầu gì.

Bị cáo Hoàng B nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, trB tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Cầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Ngày 22-11-2018, tại nhà của bị cáo Nguyễn Hoàng B thuộc ấp X, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Nguyễn Hoàng B dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt xe mô tô biển số 70C1-214.4xx của anh Hồ Tuấn C. Đến ngày 25-11-2018, bị cáo tiếp tục dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của anh Hồ Tuấn C là số tiền 21.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 57/KL-HĐĐG ngày 24-12-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xác định xe mô tô biển số 70C1 – 214.44 có giá trị là 42.000.000 đồng. Dó đó, tổng giá trị bị cáo Nguyễn Hoàng B đã chiếm đoạt của anh Hồ Tuấn C là 63.000.000 (sáu mươi ba triệu) đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng B thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại; người làm chứng; phù hợp với vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác được thu giữ. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Hoàng B đã phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo qui định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, gây mất an ninh trật tự địa phương. Về nhân thân của bị cáo thể hiện từng bị xử phạt tù nhưng bị cáo không biết lấy đó làm bài học để sửa đổi. Bản thân bị cáo đã thành niên, có sức khỏe nhưng lười lao động, ham mê cờ bạc, bất chấp pháp luật, chỉ trong thời gian ngắn đã 02 lần dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của bị hại, số tiền thu được chỉ dùng vào mục đích đánh bạc. Do đó cần áp

dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Đối với việc bị cáo Nguyễn Hoàng B cầm cố xe mô tô của cha ruột là ông Nguyễn Văn D, do ông D đồng ý nên không xử lý bị cáo về hành vi này.

[5] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội 02 lần và mỗi lần phạm tội đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm được qui định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

[6] Về hình phạt bổ sung, theo qui định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật Hình sự, thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có tài sản, không nghề nghiệp. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: anh Hồ Tuấn C yêu cầu bị cáo Nguyễn Hoàng B bồi thường tổng số tiền 63.000.000 đồng là có căn cứ theo qui định tại Điều 580, 589 Bộ luật Dân sự. Do đó, buộc bị cáo Nguyễn Hoàng B có trách nhiệm bồi thường cho anh Hồ Tuấn C số tiền 63.000.000 đồng. Đối với số tiền 21.000.000 đồng, anh Hồ Tuấn C đã trả cho anh Nguyễn Phương N nên không đặt ra giải quyết.

[8] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng B phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 174; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Hoàng B 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21 tháng 3 năm 2019.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 580, 589 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng B bồi thường cho anh Hồ Tuấn C số tiền 63.000.000 (sáu mươi ba triệu) đồng.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền nêu trên, thì còn phải chịu tiền lãi phát sinh đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng B phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.150.000 (ba triệu một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Hoàng B, anh Hồ Tuấn C, ông Nguyễn Văn D được quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- CQCSĐT CA huyện Bến Cầu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- C.c THA.DS huyện Bến Cầu;
- CQ Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trang Thái Châu